

Bản án số: 417/2022/DS-PT

Ngày: 12/10/2022

V/v: Tranh chấp quyền sử dụng đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên Anh

Các thẩm phán: Ông Trương Trí Anh

Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký

Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Bà Nguyễn Mai Thanh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 253/2022/TLPT-DS ngày 13/7/2022 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 71/2022/DS-ST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 370/2022/QĐ-PT ngày 29/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 415/2022/QĐPT- HPT ngày 23/9/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1969.

HKTT: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Trú tại: Số nhà 55, Tổ 3, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lê Vinh - Công ty luật Gia Phong, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1963.

HKTT và trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị Ngũ (Bà Ngũ đã chết năm 1989):

- Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1978;

- Ông Nguyễn Văn Biên, sinh năm 1971;

- Ông Nguyễn Văn Cát, sinh năm 1969;

- Ông Nguyễn Đức Thủy, sinh năm 1964;

Cùng trú tại: Thôn Kim Sơn, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội;

- Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1975;

Trú tại: Thôn Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội;
- Bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1963

Trú tại: Thôn Tân Yên, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huệ, ông Biển, ông Cát, bà Hoa, bà Thúy là ông Nguyễn Đức Thủy, sinh năm 1964.

HKTT và trú tại: Thôn Kim Sơn, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

3.2. Bà Nguyễn Thị Mưu, sinh năm 1932.

HKTT và trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bà Mưu là ông Đỗ Văn Khản, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Văn bản ủy quyền ngày 30/5/2022.

3.3. Bà Nguyễn Thị Kế, sinh năm 1932.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Kế: Ông Đỗ Ngọc Minh, sinh năm 1956.

HKTT và trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

3.4. Bà Nguyễn Thị Cơ, sinh năm 1938.

Trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền của bà Cơ là anh Đỗ Văn Hữu, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Văn bản ủy quyền ngày 30/5/2022.

3.5. Những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị Tiệp (Bà Tiệp đã chết năm 2010):

- Bà Trương Thị Nhạn, sinh năm 1955;
- Bà Trương Thị Mơ, sinh năm 1966;
- Ông Trương Văn Thắm, sinh năm 1960.

Cùng HKTT và trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội;

- Bà Trương Thị Đào, sinh năm 1958,

HKTT và trú tại: Tổ 11 Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị Đào là bà Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1969.

HKTT và trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Người giám hộ cho ông Trương Văn Thắm là bà Bà Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1962 (vợ ông Thắm).

HKTT và trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bà Phúc là anh Trương Minh Thanh, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Văn bản ủy quyền ngày 30/5/2022.

Do có kháng cáo của ông Nguyễn Văn Tuấn là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

*** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lâm trình bày:**

- Về quan hệ huyết thống: Ông nội bà là cụ Nguyễn Văn Tiếp, sinh năm 1904, chết ngày 15/02/1960 (âm lịch). Cụ Tiếp có hai người vợ là:

1. Cụ Trần Thị Tiên, sinh năm 1904, chết ngày 17/4/1987 (âm lịch). Cụ Tiếp và cụ Tiên sinh được 04 người con là: Bà Nguyễn Thị Tiệp, sinh năm 1927, chết ngày 22/3/2010; bà Nguyễn Thị Kế, sinh năm 1932; bà Nguyễn Thị Mưu, sinh năm 1932; bà Nguyễn Thị Cơ, sinh năm 1938.

2. Cụ Trương Thị Ba, sinh năm 1919, chết ngày 29/7/1988 (âm lịch). Cụ Tiếp và cụ Ba sinh được 04 người con là:

+ Bà Nguyễn Thị Ngũ, sinh năm 1938, chết ngày 18/10/1989.

+ Ông Nguyễn Đình Lục, sinh năm 1946, hy sinh ngày 06/4/1972, là liệt sĩ chống Mỹ. Ông Lục có vợ là bà Đỗ Thị Ca, sinh năm 1944, chết ngày 19/01/1985. Vợ chồng ông Lục sinh được 01 người con duy nhất là bà Nguyễn Thị Lâm.

+ Ông Nguyễn Đức Vy, sinh năm 1950, hy sinh ngày 16/12/1969, là liệt sĩ chống Mỹ. Ông Vy không có vợ, không có con.

+ Bà Nguyễn Thị Tám, sinh năm 1954, chết ngày 18/3/2002. Bà Tám không có chồng, không có con. Bà Tám nuôi dưỡng bà từ nhỏ, chăm sóc như con đẻ.

- Về tài sản, di sản thừa kế: Bố bà từ khi sinh ra đến khi kết hôn với mẹ bà, đi bộ đội đều ăn ở chung với ông bà nội bà tại ngôi nhà 05 gian do ông bà nội bà xây dựng. Sau khi bố bà hy sinh thì mẹ bà đi lấy chồng khác, còn bà được bà nội là cụ Trương Thị Ba và cô là Nguyễn Thị Tám nuôi từ nhỏ, ở tại ngôi nhà 5 gian trên diện tích đất là 727m² thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng. Năm 1988 cụ Trương Thị Ba chết, chỉ còn lại hai cô cháu bà sống với nhau ở nhà đất đó. Năm 1994, bà đi lấy chồng, bà Nguyễn Thị Tám sống một mình tại nhà đất của ông bà để lại. Năm 2002, bà Tám bị cảm chết đột ngột và bà là người đứng ra lo ma chay, xây mồ mả, thờ cúng bà Tám. Cũng từ năm 2002, bà là người thờ cúng ông, bà nội, bố, chú và cô. Bà trực tiếp quản lý toàn bộ nhà, đất tại thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 diện tích 727m² tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Ngày 03/5/2017, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- Chi nhánh Đông Anh đã cấp Giấy xác nhận đăng ký đất đai số 1280 cho bà với diện tích 727m².

Do nơi thờ cúng là ngôi nhà 5 gian đã xuống cấp trầm trọng, dột nát, nên bà cần tu sửa lại, nhưng một số người trong họ tự tổ chức cuộc họp nhằm phân chia di sản của ông bà nội và bố bà để lại mà không có mặt các con, các cháu của cụ vợ chồng cụ Tiếp. Họ ngăn cản không cho bà sửa chữa nơi thờ cúng, bà phải dùng bạt để che chắn tạm bợ. Địa phương đã hòa giải, can thiệp nhưng không có kết quả.

Tháng 5/2017, Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Đông Anh đã hỗ trợ cho gia đình bà 70 triệu đồng để xây lại nhà. Ngày 15/6/2017, khi bà chuẩn bị dỡ nhà thì ông Nguyễn Văn Tuấn, là người gọi bố bà là bác thúc bá sang cản trở không cho bà làm. Tháng 01/2018, ông Nguyễn Văn Tuấn đã sang nhà bà đổ sân bê tông, bà đã báo cáo chính quyền địa phương can thiệp yêu cầu ông Tuấn chấm dứt việc lấn chiếm đất nhưng ông Tuấn vẫn cố tình làm. Tháng 3/2018, ông Tuấn tiếp tục làm công sắt kiên cố và khóa lại không cho bà vào nhà, bà phải đi vào nhà bằng đoạn tường bị đổ. Ông Tuấn coi thường pháp luật ngang nhiên chiếm đất của gia đình bà đang làm nơi thờ cúng của gia đình liệt sĩ. Ngày 15/3/2019, Ủy ban nhân dân xã Bắc Hồng tiến hành hòa giải nhưng ông Tuấn vẫn có thái độ kiên quyết không trả lại đất lấn chiếm cho gia đình bà.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Tuấn phải phá dỡ toàn bộ tài sản gồm bếp tạm, sân đổ bê tông và công làm trên thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội để trả lại đất cho các con, các cháu của vợ chồng cụ Tiếp mà bà là đại diện.

*** Bị đơn, ông Nguyễn Văn Tuấn trình bày:** Bố ruột ông và bố ruột bà Nguyễn Thị Lâm là hai anh em con chú con bác ruột.

Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội có nguồn gốc do các cụ để lại (bố của ông nội ông để lại cho các con). Bố của ông nội ông là cụ Nguyễn Văn Thế, sinh ra 04 người con gồm: Ông nội ông là ông Nguyễn Văn Phú, ông Nguyễn Văn Tiếp (Ông nội bà Lâm), bà Nguyễn Thị Thời, bà Nguyễn Thị Thành.

Cụ Thế và vợ có 02 thửa đất cạnh nhau, chia cho hai con trai là ông Nguyễn Văn Phú và ông Nguyễn Văn Tiếp. Sau khi các cụ chết, phía nhà ông Tiếp không còn cháu nào ngoài cháu gái là bà Lâm. Vì vậy, các đình trong cảnh 4 đã họp bàn quyết định cho riêng bà Lâm thửa đất có diện tích 307m², cạnh thửa đất 727m² tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và cảnh 4 giao cho ông trông nom, quản lý 727m² tại thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 để thờ cúng tổ tiên. Bà Lâm và tất cả mọi người trong họ tham gia buổi họp hôm đó đều nhất trí và ký vào Biên bản họp cảnh 4 chỉ bính họ Nguyễn ngày 24/5/2005.

Năm 2015, ông có xây một cái bếp nhỏ và lán xi măng một phần làm sân trên thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 để phục vụ cho việc nấu cỗ, giỗ chạp hàng năm của họ.

Nay bà Lâm làm đơn khởi kiện yêu cầu ông dỡ bếp và sân xi măng trên thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 để trả đất cho bà Lâm, ông không nhất trí. Vì đất này nguồn gốc do các cụ để lại và cảnh 4 giao cho ông quản lý để thờ cúng tổ tiên, thể hiện tại biên bản họp cảnh 4 chỉ Bính họ Nguyễn. Vì đất đang có tranh chấp nên hiện nay chưa làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện trên thửa đất có nhà cũ 5 gian ông đang trông nom, thắp hương cúng lễ ngày rằm, mùng 1 và tổ chức giỗ chạp lễ tết hàng năm. Ông không phải là bị đơn vì ông không trực tiếp ở trên nhà đất đang tranh chấp, ông không tranh chấp gì với bà Lâm. Ông không có tài liệu, chứng cứ gì để cung cấp cho Tòa án.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:**

- Bà Nguyễn Thị Kế và người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kế trình bày:

+ Về quan hệ huyết thống: Bà đồng ý với ý kiến của bà Lâm.

+ Về nguồn gốc thửa đất: Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội là do các cụ để lại cho bố mẹ bà. Khi bố mẹ bà chết thì đó là di sản thừa kế của chị em bà. Trước đây, bố mẹ bà và các con đều sinh sống trên thửa đất đó. Các chị em lần lượt lập gia đình và đi ở chỗ khác. Khi bố mẹ bà chết thì có bà Nguyễn Thị Tám sinh sống trên nhà đất đó. Đến năm 2002 bà Tám chết thì nhà đất đó để không, chỉ những ngày giỗ, ngày lễ Tết thì chị em cô cháu bà về đó để cúng giỗ, lễ Tết tổ tiên.

Nay bà Lâm khởi kiện yêu cầu ông Tuấn phải có nghĩa vụ phá dỡ ngôi bếp và sân xi măng để trả lại toàn bộ quyền sử dụng đất đó cho chị em, cô cháu bà thì bà nhất trí. Đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của bà Lâm, còn việc tài sản đó là di sản thừa kế của bố mẹ bà thì gia đình bà sẽ tự giải quyết với nhau. Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về thừa kế di sản của bố mẹ bà để lại và nhất trí đề bà Lâm đại diện đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bà Nguyễn Thị Mưu, bà Nguyễn Thị Cơ, bà Nguyễn Thị Phúc, ông Nguyễn Đức Thủy, ông Đỗ Ngọc Minh, bà Trương Thị Nhạn, bà Trương Thị Mơ: Đồng ý với ý kiến, quan điểm của bà Nguyễn Thị Lâm và bà Nguyễn Thị Kế.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 71/2022/DS-ST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lâm về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn Tuấn.

2. Buộc ông Nguyễn Văn Tuấn phải tự tháo dỡ các công trình gồm: bếp tạm, sân lát xi măng, cổng để trả lại quyền sử dụng thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 THBT, diện tích 727m² tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội cho các con, cháu của cụ Nguyễn Văn Tiếp, cụ Trần Thị Tiến và cụ Trương Thị Ba (do bà Nguyễn Thị Lâm đại diện).

3. Bà Nguyễn Thị Lâm (là người đại diện cho các con, cháu của cụ Nguyễn Văn Tiếp, cụ Trần Thị Tiến và cụ Trương Thị Ba) có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định của bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Văn Tuấn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị đơn ông Nguyễn Văn Tuấn trình bày: Cụ Nguyễn Văn Tiếp chỉ là người thừa kế của tổ tiên nên toàn bộ nhà đất tranh chấp là di sản của các cụ để lại, dùng vào việc thờ cúng. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông, sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xác định nhà đất tranh chấp là nhà thờ họ Nguyễn cạnh 3 chi 4.

Nguyên đơn bà Lâm và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất với ý kiến của bà Lâm, đề HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

HĐXX công bố lời khai của các đương sự vắng mặt

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 71/2022/DS-ST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn Tuấn nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

Về nội dung:

- Về huyết thống:

Cụ Nguyễn Văn Tiếp, sinh năm 1904, chết ngày 15/02/1960 (âm lịch). Cụ Tiếp có hai người vợ là:

1. Cụ Trần Thị Tiến, sinh năm 1904, chết ngày 17/4/1987 (âm lịch). Cụ Tiếp và cụ Tiến sinh được 04 người con là: Bà Nguyễn Thị Tiếp, sinh năm 1927, chết ngày 22/3/2010; bà Nguyễn Thị Kế, sinh năm 1932; bà Nguyễn Thị Mưu, sinh năm 1932; bà Nguyễn Thị Cơ, sinh năm 1938.

2. Cụ Trương Thị Ba, sinh năm 1919, chết ngày 29/7/1988 (âm lịch). Cụ Tiếp và cụ Ba sinh được 04 người con là: Bà Nguyễn Thị Ngũ, sinh năm 1938, chết ngày 18/10/1989; ông Nguyễn Đình Lục, sinh năm 1946, hy sinh ngày 06/4/1972, là liệt sĩ chống Mỹ. Ông Lục có vợ là bà Đỗ Thị Ca, sinh năm 1944, chết ngày 19/01/1985. Vợ chồng ông Lục sinh được 01 người con duy nhất là bà Nguyễn Thị Lâm; ông Nguyễn Đức Vy, sinh năm 1950, hy sinh ngày 16/12/1969, là liệt sĩ chống Mỹ. Ông Vy không có vợ, không có con; bà Nguyễn Thị Tám, sinh năm 1954, chết ngày 18/3/2002. Bà Tám không có chồng, không có con.

Bà Nguyễn Thị Lâm và ông Nguyễn Văn Tuấn là anh em họ (ông nội bà Lâm với ông nội ông Tuấn là anh em ruột).

- Về nguồn gốc: Tại bản đồ địa chính đo vẽ tháng 12 năm 1994 được Sở địa chính Hà Nội phê duyệt ngày 26/11/1996, tỉ lệ 1/500 thể hiện tại thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 THBT, diện tích 727m² tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, có sổ mục kê kèm theo thể hiện tên chủ hộ là Nguyễn Thị Tám.

Trên thực tế thửa đất này từ trước cho đến nay đều do vợ chồng cụ Nguyễn Văn Tiếp và sau này là các con, cháu cụ Tiếp trực tiếp quản lý, sử dụng. Vợ chồng cụ Tiếp đã xây nhà cấp 4 từ trước năm 1932 trên đất để ở và

hiện nay ngôi nhà vẫn còn. Từ khi sinh ra và lớn lên bà Nguyễn Thị Lâm và các con của ba vợ chồng cụ Nguyễn Văn Tiếp đều sinh sống trên thửa đất này. Ông Nguyễn Văn Tuấn không có bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì chứng minh có quyền lợi liên quan đến nhà, đất nêu trên. Ông Tuấn không trực tiếp ăn ở trên nhà, đất đó ngày nào. Việc ông Tuấn cho rằng ông xây dựng một số công trình trên đất như bếp tạm, sân xi măng là do các đình trong cảnh 4 họ Nguyễn giao cho ông làm lễ thờ cúng các cụ với lý do vợ chồng cụ Nguyễn Văn Tiếp không còn người con, người cháu nào là trai, bà Nguyễn Thị Lâm chỉ là cháu gái là không phù hợp pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm ông Tuấn xuất trình bản pho tô Biên bản họp cảnh 4 ngày 24/5/2005 để chứng minh nhà đất tranh chấp là nhà thờ họ. Bà Lâm và ông Tuấn cùng xác định ông bà không tham dự cuộc họp này, sau này các cụ đưa biên bản để ký. Theo bà Lâm, bà ký biên bản do không thường xuyên ở nhà nên đồng ý cho ông Tuấn cùng thờ cúng các cụ. Xét thấy, Biên bản họp ngày 24/5/2005 không phải là văn bản mang tính chất pháp lý để công nhận quyền sử dụng đất của họ Nguyễn cảnh 3 chi 4. Ngoài biên bản họp trên, ông Tuấn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ thể hiện nhà, đất tranh chấp là nhà thờ họ.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định thửa đất tranh chấp là di sản của vợ chồng cụ Nguyễn Văn Tiếp, Trần Thị Tiến và cụ Trương Thị Ba để lại, nay do bà Nguyễn Thị Lâm đại diện trực tiếp quản lý. Vì vậy, cần buộc ông Nguyễn Văn Tuấn phải tự tháo dỡ bếp tạm, sân lán xi măng xây trên đất để trả lại quyền sử dụng đất cho các con, cháu của 3 vợ chồng cụ Tiếp (bếp tạm và sân lán xi măng, công do ông Tuấn tự xây không được sự đồng ý của gia đình bà Lâm và giá trị sử dụng không lớn nên ông phải tự chịu thiệt hại).

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Lâm, bà Nguyễn Thị Mưu, bà Nguyễn Thị Kế, bà Nguyễn Thị Cơ, các con của bà Nguyễn Thị Ngũ và các con của bà Nguyễn Thị Tiệp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về thừa kế di sản của vợ chồng cụ Nguyễn Văn Tiếp, Trần Thị Tiến, cụ Trương Thị Ba và để bà Nguyễn Thị Lâm đại diện đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đối với thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 THBT, diện tích 727m² tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp về thừa kế thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn Tuấn.

Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận ông Tuấn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Tuấn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 71/2022/DS-ST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 164, 174, 733 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Luật đất đai năm 1993, Luật đất đai 2003, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Luật đất đai năm 2013;
- Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lâm về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn Tuấn.

2. Buộc ông Nguyễn Văn Tuấn phải tự tháo dỡ các công trình gồm: bếp tạm, sân lán xi măng, công để trả lại quyền sử dụng thửa đất số 44, tờ bản đồ số 5 THBT, diện tích 727 m² tại thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội cho các con, cháu của cụ Nguyễn Văn Tiếp, cụ Trần Thị Tiến và cụ Trương Thị Ba (do bà Nguyễn Thị Lâm đại diện).

3. Bà Nguyễn Thị Lâm (là người đại diện cho các con, cháu của cụ Nguyễn Văn Tiếp, cụ Trần Thị Tiến và cụ Trương Thị Ba) có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Có hồ sơ kỹ thuật thửa đất kèm theo bản án.

2. Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn Tuấn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí kháng cáo đã nộp tại Biên lai thu số 0046486 ngày 11/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Tuấn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Liên Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Các Thẩm phán Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa